

# GeneRotex 96

## Máy tách chiết axit nucleic

Công nghệ trộn quay cải tiến mang lại hiệu quả cao trong tách chiết và tinh chế axit nucleic

Máy tách chiết axit nucleic Tianlong GeneRotex 96 được thiết kế với công nghệ trộn quay (RMT) cải tiến. Thiết bị có thể giảm lượng khí dung tạo ra trong quá trình tinh chế, giảm khả năng dương tính giả do nhiễm khuẩn chéo gây ra và đảm bảo độ chính xác của kết quả thí nghiệm. Mô-đun chiết 6\*16 cải tiến có thể cung cấp quá trình chiết với năng suất cao và giảm lãng phí thuốc thử mà không có các nhược điểm thông thường liên quan đến thông lượng cố định. Thiết bị tương thích với các đĩa 96 giếng và dài 6 ống. Với GeneRotex 96 linh hoạt và hiệu quả, có thể tách chiết từ 1 đến 96 mẫu trong một lần chạy.



### Màn hình cảm ứng màu 7 inch

Tích hợp màn hình LCD 7 inch đầy đủ màu sắc để dễ dàng vận hành thí nghiệm

### Số lượng mẫu đưa vào lớn và tách chiết hiệu quả

Để đạt được công suất tối đa và giảm thiểu lãng phí thuốc thử, mô-đun chiết 6\*16 với đĩa 96 giếng và dài 6 ống độc đáo đã được chế tạo cho GeneRotex 96. Mỗi lần chạy, bạn có thể tách chiết từ 1 đến 96 mẫu.

### Kỹ thuật trộn quay cải tiến

GeneRotex 96 dựa trên công nghệ trộn quay tiên tiến (RMT) của Tianlong, có thể giảm lượng khí tạo ra trong quá trình thử nghiệm và hạn chế khả năng dương tính giả do nhiễm khuẩn chéo trong quá trình hoạt động siêu yên tĩnh

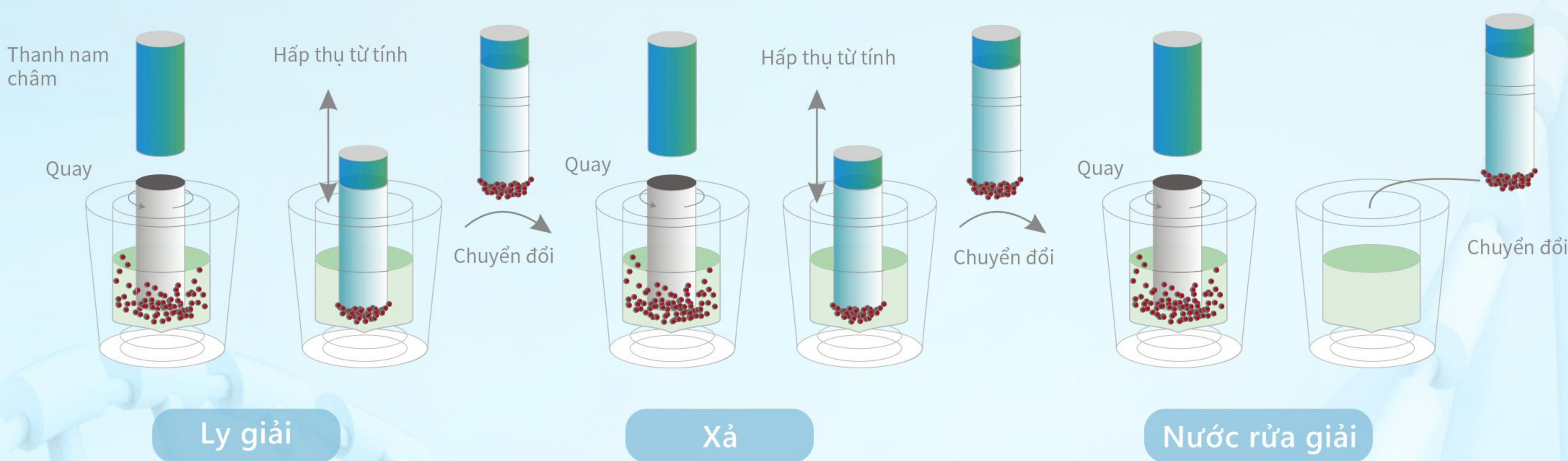
### Hệ thống áp suất âm với lọc HEPA

Khí thải có thể được đảm bảo không có nguy cơ sinh học nhờ thiết kế thông gió áp suất âm với bộ lọc HEPA có thể thay thế

### Độ tinh khiết cao và kết quả đáng tin cậy

Độ tin cậy trong kết quả thí nghiệm được tăng lên nhờ nồng độ hạt từ tính còn lại dưới 1%

## Nguyên lý hoạt động



## Thông số kỹ thuật

|                                         |                                                                                                       |                                                                                                              |
|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên Model                               | GeneRotex 96                                                                                          |                                                                                                              |
| Số lượng mẫu đầu vào                    | 1-96                                                                                                  |                                                                                                              |
| Thể tích phản ứng                       | 30-1000μL                                                                                             |                                                                                                              |
| Thể tích mẫu                            | 200μL                                                                                                 |                                                                                                              |
| Vật tư tiêu hao tương thích             | <br>Đĩa 96 giếng | <br>dài 6 ống tùy chỉnh |
| Độ chênh lệch chiết xuất giữa các giếng | CV ≤3%                                                                                                |                                                                                                              |
| Tốc độ quay                             | ≤3000rpm                                                                                              |                                                                                                              |
| Tốc độ gia nhiệt                        | Gia nhiệt ly giải: từ nhiệt độ phòng đến 120°C<br>Gia nhiệt rửa giải : từ nhiệt độ phòng đến 120°C    |                                                                                                              |
| Phương pháp trộn                        | Trộn quay                                                                                             |                                                                                                              |
| Chế độ hoạt động                        | Hoạt động trên màn hình cảm ứng LCD 7 inch đầy đủ màu sắc                                             |                                                                                                              |
| Lưu trữ chương trình                    | Lưu trữ lên đến 1000 chương trình                                                                     |                                                                                                              |
| Quản lý chương trình                    | Linh hoạt trong việc tạo lập, chỉnh sửa và xóa các chương trình                                       |                                                                                                              |
| Điều khiển tự động                      | Tủ thí nghiệm tự động mở và đóng bằng động cơ                                                         |                                                                                                              |
| Dư lượng hạt từ tính                    | ≤1%                                                                                                   |                                                                                                              |
| Bảo vệ ngắt điện                        | Tự do lựa chọn có tiếp tục thí nghiệm hay không khi bật lại nguồn điện sau khi ngắt điện              |                                                                                                              |
| Kiểm soát lây nhiễm                     | Mô-đun bộ lọc khí thải HEPA áp suất âm;Tích hợp mô-đun khử trùng bằng tia cực tím                     |                                                                                                              |
| Loại cổng kết nối                       | Cổng USB                                                                                              |                                                                                                              |
| Trọng lượng                             | 45 kg (trọng lượng tịnh)                                                                              |                                                                                                              |
| Kích thước thiết bị                     | 510mm*490mm*480mm (Rộng * Dài * Cao)                                                                  |                                                                                                              |
| Nguồn điện và Tiêu thụ năng lượng       | AC100V-240V,50/60HZ;600VA                                                                             |                                                                                                              |

Version 2.0

All rights reserved by Tianlong. July 20, 2023



Tianlong Science and Technology  
Mail: inquiry@medtl.com  
Phone: 86 029 82682132  
Website:www.medtl.net  
Address: No. 4266 Shanglin Road, Xi'an, China